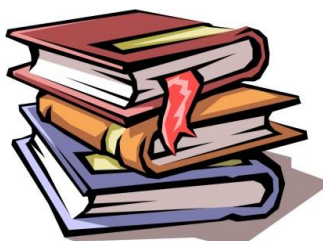


**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TẠ HOÀNG CƠ**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRƯỜNG TIỂU HỌC**

Lĩnh vực : Quản lí
Cấp học : Tiểu học
Tên tác giả : Bùi Thị Ngọc Dung
Đơn vị công tác : Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ
Huyện Thanh Trì - TP. Hà Nội
Chức vụ : Phó hiệu trưởng

NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Phòng GD&ĐT Huyện thanh Trì

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Bùi T. Ngọc Dung	4/4/1968	Trường TH Tạ Hoàng Cơ	P. Hiệu trưởng	ĐHSP	Một số biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học.

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Quản lý
- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 6/9/2022
- Mô tả bản chất của sáng kiến: Sáng kiến kinh nghiệm đưa ra các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối trong nhà trường tiểu học.
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: đối tượng là các tổ chuyên môn và giáo viên trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ.
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: các giải pháp đưa ra có tính khả thi được áp dụng rộng rãi đối với các tổ chuyên môn trong nhà trường tiểu học

Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổ CM	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	Tổ trưởng	5	Trường TH Tạ Hoàng Cơ
2	Hoàng Thị Thúy Nga	Tổ trưởng	4	Trường TH Tạ Hoàng Cơ
3	Trần Thị Thúy	Tổ trưởng	3	Trường TH Tạ Hoàng Cơ
4	Nguyễn Thị Chuyên	Tổ trưởng	2	Trường TH Tạ Hoàng Cơ
5	Nguyễn Thị Chín	Tổ trưởng	1	Trường TH Tạ Hoàng Cơ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023
Người nộp đơn

Bùi Thị Ngọc Dung

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: **Bùi Thị Ngọc Dung**

Tên đề tài: **Một số biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học**

Lĩnh vực: **Quản lý**

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	25/30
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0
Nhận xét: SKKN được đúc rút từ kinh nghiệm trong công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn của nhà trường. Nội dung SKKN đã xây dựng được các biện pháp phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học.		
2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	27/30
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0
Nhận xét: Các biện pháp thực hiện đảm bảo tính khả thi, có khả năng ứng dụng đối với công tác quản lý trong trường tiểu học; được vận dụng rộng rãi trong công tác chỉ đạo chuyên môn của nhà trường tiểu học đạt hiệu quả cao.		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả	

3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30/30
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0
Nhận xét: Sáng kiến có tính ứng dụng thực tiễn, mang lại lợi ích kinh tế - xã hội và hiệu quả thiết thực; nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong nhà trường. SKKN có tính lan tỏa trong nhà trường, trong ngành.		
4	Điểm trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	8/10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5
Nhận xét: Trình bày đúng thể thức văn bản, nội dung sắp xếp khoa học, hợp lý đảm bảo tính logic.		
Tổng cộng: 90 điểm Đánh giá: <input checked="" type="checkbox"/> Đạt (≥ 70 điểm) <input type="checkbox"/> Không đạt		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Trần Thị Bấy

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
PHẦN A. MỞ ĐẦU	1
1 - Lí do chọn đề tài	1
2 - Mục đích nghiên cứu của đề tài	2
3 - Khách thể và đối tượng nghiên cứu của đề tài	2
4 - Giả thuyết khoa học	2
5 - Nhiệm vụ nghiên cứu	2
6 - Phạm vi nghiên cứu	2
7 - Phương pháp nghiên cứu	2
PHẦN B. NỘI DUNG	3
<i>Chương 1: Cơ sở lý luận , cơ sở thực tiễn</i>	3
1.1 - Cơ sở lý luận	3
1.2 - Cơ sở thực tiễn	3
1.3 - Các khái niệm có liên quan	4
1.4 - Vai trò của công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường	4
<i>Chương 2: Thực trạng công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV trong nhà trường</i>	5
2.1 - Khái quát về đặc điểm nhà trường	5
2.2 - Thực trạng công tác bồi dưỡng chuyên môn của đội ngũ giáo viên trong nhà trường	6
2.3 - Những hạn chế, tồn tại	7
2.4 - Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại	7
<i>Chương 3: Những giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường</i>	8
3.1 - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn.	8
3.2 - Lựa chọn xây dựng lực lượng nòng cốt	9
3.3 - Coi trọng hình thức tự bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên	9
3.4 - Quản lý giờ dạy và việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên	10
3.5 - Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn	12
3.6 - Khuyến khích giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua, động viên khen thưởng kịp thời	19
<i>Chương 4: Kết quả đạt được</i>	21
PHẦN C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	23

PHẦN A: MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài:

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, trước tình hình hội nhập Quốc tế như hiện nay, giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu nhằm đào tạo thế hệ trẻ có đức, có tài, phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục của nhà trường phổ thông nói chung và của cấp Tiểu học nói riêng hiện nay phải nâng cao chất lượng Dạy - Học để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Trong quá trình dạy học, giáo viên là người đóng vai trò chủ chốt... Giáo viên chính là người hướng dẫn, là cầu nối dẫn dắt học sinh lĩnh hội tri thức của loài người. Bất cứ một người giáo viên nào cũng ảnh hưởng trực tiếp, rộng rãi đến một tập thể học sinh và ngược lại.

Đặc biệt, dạy học ở bậc tiểu học có những yêu cầu, đòi hỏi khác hẳn so với các bậc học khác. Người giáo viên tiểu học gần như phải dạy tất cả các môn học, đảm nhận công việc giáo dục học sinh của lớp, ngoài ra họ còn phải thiết kế, tổ chức các hoạt động vui chơi cho học sinh, thậm chí họ còn phải vui chơi cùng các em... Như vậy, người giáo viên tiểu học phải là một **người thầy tổng thể**. Để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, trọng trách đó thì bản thân **mỗi giáo viên tiểu học phải có kiến thức và năng lực sư phạm toàn diện**.

Ở bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, ở bất kỳ quốc gia nào, muốn nâng cao chất lượng giáo dục thì phải nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Mà một trong những yếu tố quan trọng quyết định đến chất lượng của đội ngũ giáo viên đó là năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ của họ.

Trong nhiều năm gần đây đội ngũ giáo viên ở các trường tiểu học nói chung và trường tôi nói riêng đã có nhiều chuyển biến và tiến bộ rõ rệt về chuyên môn nghiệp vụ. Nhìn chung các thầy cô giáo vẫn giữ vững và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà giáo, xứng đáng với niềm tin yêu của học sinh và niềm tin cậy gửi gắm con em của nhân dân. Số lượng giáo viên phấn đấu trở thành giáo viên dạy giỏi, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ ngày càng nhiều. Bên cạnh đó còn có một số đồng chí giáo viên chưa thực sự say về chuyên môn, chưa cập nhật công nghệ thông tin, ngại học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nên việc sắp xếp đội ngũ giáo viên đầu năm với người quản lý gặp nhiều khó khăn.

Để khắc phục tình trạng trên và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, là cán bộ quản lý của trường tiểu học tôi luôn coi trọng việc bồi dưỡng và nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường. Trong những năm gần đây, tôi đặc biệt quan tâm tới vấn đề này và đã đạt được một số kết quả đáng kể. Với khả năng và sự nỗ lực có

gắng của mình, cùng với sự giúp đỡ của đồng nghiệp, tôi mạnh dạn nghiên cứu đề tài: ***“Một số biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học”***.

2. Mục đích nghiên cứu:

Giúp cho giáo viên đặc biệt là những giáo viên yếu nắm vững một số phương pháp kỹ năng giảng dạy, từ đó tự tin hơn khi đứng lớp đồng thời nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường tiểu học.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu:

- Tổ chuyên môn 5 tổ: 1, 2, 3, 4, 5, tổ Năng khiếu.
- Giáo viên: 26 đồng chí
- Học sinh: 531 em.

Thông qua nghiên cứu để thấy được thực trạng chuyên môn của đội ngũ giáo viên. Từ đó có giải pháp cho công tác bồi dưỡng, xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

4. Giả thuyết khoa học:

Những giải pháp đưa ra là những biện pháp có tính khả thi cao nhằm góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và chất lượng toàn diện trong nhà trường.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu:

a. Khảo sát thực trạng:

Tìm hiểu thực trạng trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên của trường.

b. Đề xuất một số biện pháp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học.

6. Phạm vi nghiên cứu:

- Chất lượng chuyên môn của giáo viên nhà trường tiểu học.
- Thời gian: năm học 2022- 2023

7. Phương pháp nghiên cứu:

7.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận:

- Phân tích hóa
- Đọc tài liệu.

7.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

- Phương pháp điều tra.
- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp nghiên cứu kết quả.
- Phương pháp thống kê toán

PHẦN B: NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN, CƠ SỞ THỰC TIỄN

1.1. Cơ sở lý luận:

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên nói chung, giáo viên tiểu học nói riêng là khâu then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi nhà trường và mỗi quốc gia. Đây là một nhiệm vụ cần được quán triệt và làm tốt từ các nhà trường phổ thông.

Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên có tầm quan trọng chiến lược, có tính chất quyết định chất lượng giáo dục và dạy học trong nhà trường, bởi lẽ lao động sư phạm là lao động sáng tạo, đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức sâu và toàn diện, luôn bổ sung cái mới nhằm hoàn thiện nghệ thuật sư phạm. Một nhà trường mà các giáo viên được thường xuyên bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ thì chất lượng giáo dục mới được nâng cao và theo kịp xu hướng giáo dục của thời đại.

Trước mắt đất nước ta còn nhiều khó khăn thách thức, nhưng chắc chắn nếu chúng ta có bước đi cụ thể, thích hợp huy động được các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục như Bác Hồ đã căn dặn: *“Làm phải có kế hoạch, có từng bước, việc gì cũng phải từ nhỏ dần đến to, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao”* thì tin rằng việc chỉ đạo chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy cũng như sự nghiệp đổi mới giáo dục của đất nước ta sẽ thành công rực rỡ.

1.2. Cơ sở thực tiễn:

Trong thực tế, nhận thức của giáo viên tiểu học về công tác bồi dưỡng chuyên môn còn hạn chế, chưa đúng, chưa đủ về vị trí, vai trò của công tác này trong nhà trường; nội dung của công tác bồi dưỡng chuyên môn nhiều khi thực hiện chưa đầy đủ, thiếu kế hoạch; biện pháp chỉ đạo triển khai công tác này chưa khoa học, không thường xuyên... Đó là nguyên nhân thực tiễn dẫn đến kết quả công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong các trường tiểu học còn hạn chế.

Thực tiễn trong thời gian qua, các trường tiểu học ở địa bàn Hà Nội nói chung và ở trường tôi nói riêng đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc dạy - học. Tuy nhiên so với yêu cầu đòi hỏi của đất nước bồi dưỡng nhân lực, phát triển giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước yêu cầu xây dựng thủ đô Hà Nội ngang tầm với các nước phát triển trong khu vực thì chất lượng đội ngũ giáo viên của các trường chưa đáp ứng được.

Là cán bộ quản lý của nhà trường, tôi rất băn khoăn với công tác quản lý. Tôi xác định rằng: công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên sẽ là mắt xích chủ yếu và quan trọng nhất trong hệ thống công tác quản lý. Công tác

này được cải tiến và đẩy mạnh sẽ có tác dụng quyết định tạo nên sự chuyển biến cao về chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường.

1.3. Các khái niệm có liên quan:

1.3.1. Chuyên môn

Theo từ điển Tiếng Việt [47, tr. 44]: Chuyên môn là lĩnh vực riêng, những kiến thức riêng nói chung của một ngành khoa học, kỹ thuật.

1.3.2. Bồi dưỡng chuyên môn

Là bồi dưỡng kiến thức chuyên môn; kỹ năng tay nghề; kiến thức, kỹ năng thực tiễn. Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên có thể coi là việc đào tạo lại, đổi mới, cập nhật kiến thức và kỹ năng chuyên môn, nâng cao trình độ cho giáo viên, là sự nối tiếp tinh thần đào tạo liên tục trước và trong khi làm việc của người giáo viên. Hoạt động bồi dưỡng chuyên môn đối với mọi giáo viên là thường xuyên, liên tục.

1.4. Vai trò của công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường:

Trong nhà trường tiểu học việc bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên là việc làm vô cùng quan trọng và cần thiết. Xây dựng một đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, và vững về chất lượng để có khả năng thực hiện nội dung giáo dục toàn diện được quy định rõ trong kế hoạch giảng dạy của nhà trường

Trước đây, giáo viên tiểu học chỉ được đào tạo ở trình độ cao nhất là 10 + 2 (hoặc 12 + 2). Trong khi đó lại phải dạy rất nhiều môn học, đảm nhận công tác giáo dục (công tác chủ nhiệm lớp), tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, đội thiếu niên, sao nhi đồng...

Như thế, nếu không được đào tạo lại hay bồi dưỡng thường xuyên thì kiến thức của họ luôn luôn bị thiếu hụt, lạc hậu so với thực tại xã hội. Mặt khác, mỗi một giai đoạn, mỗi một thời đại lại có những yêu cầu, đòi hỏi người giáo viên phải có những kỹ năng, phương pháp dạy học cũng như tổ chức các hoạt động sư phạm thích hợp. Chính vì vậy, người giáo viên tiểu học nói riêng, giáo viên nói chung cần phải thực sự có năng lực chuyên môn mới có thể xử lý được các tình huống giáo dục, cập nhật được các yêu cầu mới của phát triển giáo dục. Việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên là một nhiệm vụ cần được quán triệt và làm tốt từ các nhà trường phổ thông. Mỗi giáo viên cần phải đặt cho mình cái đích cao nhất phải vươn tới đó là giáo viên giỏi. Con đường để đi tới đích đó chính là không ngừng học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho chính mình.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG.

2.1. Khái quát về đặc điểm nhà trường:

2.1.1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm thường xuyên của Đảng Ủy, UBND, HƢND xã, của cha mẹ học sinh; các cấp, các ngành luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường về công tác giáo dục địa phương.

- Bên cạnh đó, nhà trường còn nhận được sự quan tâm của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và sự chỉ đạo trực tiếp của Tổ Tiểu học thường xuyên, sâu sát và cụ thể.

- Cơ sở vật chất nhà trường, khang trang hiện đại với đầy đủ các phòng chức năng và các trang thiết bị dạy học phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học.

*** Năm học 2022- 2023:**

- Toàn trường có : 33 CB, GV - NV; BGH: 02 đồng chí.

- Tổng số học sinh : 531 em. Chia làm 16 lớp.

- Ban giám hiệu thực sự đi đầu gương mẫu trong việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cũng như năng lực quản lý. Không những thế, trường có đội ngũ giáo viên trẻ, phần lớn có trình độ đại học, năng động, có ý thức trách nhiệm trong mọi hoạt động, đoàn kết, thực sự cầu thị. Các thể hệ giáo viên có nhiều kinh nghiệm, có nhân tố tích cực làm nòng cốt trong hoạt động chuyên môn.

2.1.2. Khó khăn:

* Giáo viên: Một số giáo viên tuổi đã cao ngại thay đổi cái cũ nên việc cập nhật những cái mới còn hạn chế. Một số giáo viên trẻ mới ra trường, nhiệt tình nhưng thiếu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

- Việc vận dụng đổi mới phương pháp dạy học ở một số giáo viên còn lúng túng. Một số giáo viên chưa say chuyên môn, còn e rè, thiếu tự tin khi trao đổi chuyên môn còn hạn chế về UDCNTT trong giảng dạy.

- Giáo viên rất sợ khi Ban giám hiệu dự giờ đột xuất hoặc cũng có khi báo trước. Ban giám hiệu khi dự giờ đôi khi còn chú trọng vào dự các tiết Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội... còn ít dự giờ các môn: Thể dục, Thủ công, Kỹ thuật...việc rút kinh nghiệm giờ dạy của giáo viên chưa thật triệt để.

* Học sinh: Một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Còn một bộ phận hoàn cảnh gia đình không còn khó khăn song nhận thức về giáo dục còn hạn chế nên chưa thực sự quan tâm tới việc đầu tư giáo dục cho con em.

* Việc chỉ đạo giáo viên làm đồ dùng dạy học chưa hiệu quả nên trong các giờ dạy giáo viên thường dạy chay, chưa tích cực sử dụng đồ dùng dạy học.

2.2. Thực trạng công tác bồi dưỡng chuyên môn của đội ngũ giáo viên trong nhà trường:

- Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo và đầu tư cho công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Động viên các đồng chí đi học nâng cao trình độ, học trung cấp lí luận chính trị, trang bị tài liệu học tập bồi dưỡng thường xuyên cho 100% giáo viên, trang bị một số trang thiết bị hiện đại để phục vụ cho giảng dạy và học tập bồi dưỡng nghiệp vụ của giáo viên.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhận thức về tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường. Nhà trường đã tổ chức một lớp dạy Tin học cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. 100% giáo viên đã sử dụng được máy tính, sử dụng được đồ dùng dạy học hiện đại. Nhiều đồng chí giáo viên thấy rõ được hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

- Tuy nhiên, trong nhà trường còn có những giáo viên chưa xác định được mục đích, ý nghĩa thiết thực của việc bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy. Còn một vài giáo viên chưa tự giác tham gia hoạt động chuyên môn mà tham gia hoạt động này còn mang tính hình thức, chiếu lệ, qua loa đại khái. Bên cạnh đó giáo viên lớn tuổi, có năng lực chuyên môn, đôi khi còn né tránh, e ngại khiến cho sức lan tỏa, hỗ trợ trong chuyên môn đôi khi chưa thực chất. Những giáo viên trẻ, thiếu tự tin khi trao đổi, chưa có tính tự giác học hỏi nên chuyên môn nghiệp vụ chưa được nâng cao, chất lượng giờ dạy còn hạn chế.

- Với cán bộ quản lý, công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn còn chưa cụ thể, chưa đảm bảo tính khả thi của kế hoạch; chưa kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động chuyên môn, dẫn đến chất lượng còn hạn chế. Việc chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn chưa được chú trọng dẫn đến sự nhầm lẫn của giáo viên, dẫn đến chưa động viên kịp thời đồng nghiệp tích cực tự giác trong hoạt động chuyên môn.

*** Về trình độ đào tạo của giáo viên:**

Năm học	Tổng số GV	Nam	Nữ	Đảng viên	Trình độ		
					TC	CD	ĐH
2022 - 2023	24	03	21	12	2	2	20

Như vậy tới nay 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

* Kết quả phân loại trình độ nghiệp vụ giáo viên

Năm học	TS	Xếp loại					
		Cấp trường				Cấp Huyện	Cấp T. phố
		Giỏi	Khá	Đạt YC	Chưa đạt YC		
2022 - 2023	24	22	2	0	0	2	0

* Kết quả bồi dưỡng nghiệp vụ của giáo viên

Năm học	Tổng số GV	Tham gia bồi dưỡng thường xuyên		Hiện đang theo học Đại học
		Tốt	Khá	
2022 - 2023	24	22	2	1

2.3. Những hạn chế, tồn tại:

- Ban giám hiệu sắp xếp cơ cấu tổ khối, phân công phụ trách môn chưa tính tới tính kế thừa, tính phát huy hay sở trường chuyên môn của mỗi người.

- Mặc dù trình độ đào tạo của giáo viên là cao so với chuẩn nhưng năng lực nghiệp vụ sư phạm của giáo viên trong trường là không đồng đều. Tuy thành tích dạy giỏi của giáo viên đạt được rất cao nhưng mới chỉ tập trung vào một số giáo viên.

- Một vài giáo viên (*nhất là giáo viên cao tuổi*) có nhiều hạn chế trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học và đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học của giáo viên khá tốt.

- Nhà trường phần lớn học sinh là con em thuần nông nên nguồn ngân sách, nguồn huy động, xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất (*nhất là các trang thiết bị hiện đại*) phục vụ cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn còn gặp không ít khó khăn. Kinh phí dành cho khuyến khích, động viên, ghi nhận giáo viên tích cực tham gia hoạt động này chưa thỏa đáng.

2.4. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:

- Việc đa dạng hoá các hình thức đào tạo một phần giúp giáo viên dễ dàng theo học nhưng chất lượng đào tạo của các mô hình đào tạo từ xa, tại chức còn hạn chế nên hiệu quả thu được sau những khoá học này là chưa cao. Vì thế dẫn đến tình trạng có những giáo viên bằng cấp thì cao nhưng chuyên môn nghiệp vụ thì lại thấp. Vì lẽ đó mà trình độ tay nghề của đội ngũ giáo viên trong trường

có sự chênh lệch rất nhiều (cho dù là trình độ đào tạo ngang nhau). Đây là một vấn đề đòi hỏi BGH nhà trường phải có sự chỉ đạo, quan tâm thích hợp.

- Kinh phí quỹ thi đua, khen thưởng còn hạn hẹp nên mức thưởng cho giáo viên giỏi như hiện nay còn khiêm tốn. Vì thế mà ít nhiều đã có giáo viên, đôi lúc đã bị chi phối bởi công việc kinh doanh của gia đình mà có phần giảm sút năng lực chuyên môn. Bên cạnh đó, chỉ tiêu thi đua hàng năm thường không chế cho mỗi nhà trường tiên tiến không vượt quá 20% giáo viên đạt danh hiệu. Điều này cũng phần nào làm giảm ý chí phấn đấu của giáo viên.

- Một vài giáo viên cao tuổi, một phần ngại học tập, phần khác do trình độ đào tạo ban đầu còn hạn chế nên tiếp thu với những cái mới rất khó khăn nhất là việc áp dụng công nghệ tiến tiến, hiện đại. Bên cạnh đó một vài giáo viên còn rụt rè, né tránh trao đổi chuyên môn vì còn nể nang, sợ mất lòng đồng nghiệp khi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Đôi khi có những giáo viên chưa được khẳng định chuyên môn ở những cuộc thi giáo viên giỏi cấp Huyện nên còn thiếu tự tin cũng như chưa đủ sức thuyết phục đồng nghiệp khi bàn bạc, trao đổi về chuyên môn.

CHƯƠNG 3: NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG.

Bàn về chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, đã có nhiều cán bộ, giáo viên đề cập đến vấn đề này dưới các góc độ khác nhau song tựu chung lại đều đi đến thống nhất: biểu hiện đặc trưng nhất về chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của người giáo viên đó là kiến thức và kỹ năng sư phạm của mỗi người. Vì lẽ đó mà trong công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên cần tập trung vào việc nâng cao kiến thức và kỹ năng sư phạm cho họ thông qua một số biện pháp sau:

3.1. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn:

Một trong những nguyên tắc của quản lý đó là quản lý bằng kế hoạch. Trong lĩnh vực quản lý và chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cũng vậy. Có kế hoạch sẽ giúp người cán bộ quản lý có tầm nhìn xa và bao quát hơn trong việc củng cố và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên một cách hữu hiệu. Bồi dưỡng đúng lúc, đúng chỗ sẽ giúp giáo viên nhanh chóng nâng cao trình độ, tay nghề của mình. Tuy nhiên, công tác này cần phải tiến hành thường xuyên, liên tục và là một trong những nội dung cơ bản của công tác chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong các nhà trường. Vì thế kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chất lượng

chuyên môn cho giáo viên không thể tách rời nội dung kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục của trường.

3.2. Lựa chọn, xây dựng lực lượng nòng cốt.

Trong nhà trường, một việc làm không thể thiếu trong khâu xây dựng kế hoạch cho công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên đó là lựa chọn, xây dựng lực lượng nòng cốt là đội ngũ giáo viên giỏi. Đây là một lực lượng quan trọng hỗ trợ người quản lý trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch. Đặc biệt trong lĩnh vực bồi dưỡng chuyên môn thì lại vô cùng cần thiết. Giáo viên dạy giỏi là những giáo viên có tay nghề vững vàng, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Đây là điều kiện cần thiết nhưng chưa đủ tiêu chuẩn là giáo viên giỏi mà giáo viên giỏi phải là người tâm huyết với nghề, hết lòng với học sinh thân yêu; có tinh thần trách nhiệm cao và ý thức cộng đồng trách nhiệm. Phong cách sư phạm mẫu mực, sẵn sàng chống mọi biểu hiện tiêu cực, có trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao; có kinh nghiệm và công trình khoa học được áp dụng rộng rãi trong đơn vị.

Đứng trước yêu cầu đổi mới của ngành, hơn ai hết những giáo viên giỏi luôn giữ vai trò quan trọng, hỗ trợ đắc lực cho cán bộ quản lý trong công tác bồi dưỡng, giúp đỡ những giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế. Họ luôn là lực lượng tiên phong trong mọi hoạt động; họ là nòng cốt đưa chất lượng của nhà trường từng bước đi lên và họ cũng chính là đòn bẩy thúc đẩy ý thức rèn luyện, nâng cao tay nghề của đội ngũ giáo viên trong nhà trường. Vì vậy, cần giao nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đúng với khả năng của họ, động viên, khuyến khích họ trong công tác, trước những thành tích của họ khi đã đạt được trước tập thể. coi đó là những nhân tố điển hình để nhân rộng.

3.3. coi trọng hình thức tự bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên:

Trong việc bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ thì vấn đề quan trọng và hiệu quả nhất là việc **tự bồi dưỡng của mỗi giáo viên.**

Thực tế cho thấy, công tác bồi dưỡng giáo viên chỉ có hiệu quả khi mỗi giáo viên tự xây dựng cho mình một kế hoạch tự học tập bồi dưỡng chuyên môn và tích cực thực hiện kế hoạch đó.

+ Để tạo điều kiện cho giáo viên có thể tự học tập thường xuyên một cách hiệu quả, cần trang bị tài liệu: “Bồi dưỡng thường xuyên” cho từng giáo viên, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức trao đổi thảo luận định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Đồng thời cũng cần cung cấp tạp chí giáo dục, sách giáo khoa, sách giáo viên, bộ sách chuẩn kiến thức cho giáo viên tiểu học, các tài liệu về đổi mới

nội dung và phương pháp Dạy - Học ở tiểu học... cho các tổ chuyên môn để các tổ thảo luận vào các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tuần.

+ Tạo điều kiện về thời gian: tổ chức sinh hoạt chuyên môn vào một buổi trong tuần để dành ra các ngày thứ bảy, chủ nhật cho các đồng chí giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao, theo học các khoá học, Đại học sư phạm.

+ Trong phân công công tác, giảm bớt một số nhiệm vụ cho các đồng chí đang đi học nâng cao trình độ.

+ Hỗ trợ một phần kinh phí mua tài liệu học tập.

+ Tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia học tập các lớp tập huấn ngắn hạn do Phòng, Sở, Bộ giáo dục và đào tạo tổ chức. Hằng năm nhà trường động viên từ 3- 5 giáo viên đi học nâng chuẩn theo các lớp tại chức như: Đại học tiểu học, giúp cho giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ nâng dần từng bước đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của ngành và toàn xã hội. Một số giáo viên trẻ vừa ra trường đã có ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn cho mình, có ý thức phấn đấu vươn lên. Tiêu biểu là các đồng chí: *Vũ Thị Huyền, Phạm Ngọc Hoa...*

Khuyến khích, động viên giáo viên, nhân viên viết sáng kiến kinh nghiệm. Trong trường có rất nhiều đồng chí tâm huyết với một bộ môn nào đó, dạy rất hay, học sinh tiếp thu bài tốt, giờ dạy hiệu quả. Nhưng từ những kết quả đạt được đó, giáo viên chưa biết cách viết SKKN. Nên ngay từ đầu năm học, BGH động viên khuyến khích 100% cán bộ giáo viên, nhân viên đăng ký tên đề tài. Đến tháng 3 năm 2023, BGH thu SKKN đọc, rà soát, sửa chữa bổ sung cho giáo viên để gửi lên cấp trên xét duyệt. SKKN là kinh nghiệm của chính bản thân mình, tự đúc rút từ thực tế nghiên cứu giảng dạy và đạt hiệu quả cao.

3.4. Quản lý giờ dạy và việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên:

Đổi mới phương pháp dạy học là yêu cầu bức thiết để nâng cao chất lượng dạy học. Vì thế bằng nhiều hình thức khác nhau, các biện pháp khác nhau, tôi đã chỉ đạo chặt chẽ việc đổi mới phương pháp theo hướng kích thích tính tích cực, chủ động của học sinh. Lựa chọn phối hợp các phương pháp dạy học theo nội dung từng phần, từng bài.

Trong bất kỳ bài giảng nào giáo viên không thể thành công nếu chỉ dùng duy nhất một phương pháp dạy học mà đòi hỏi giáo viên phải biết vận dụng phối hợp nhiều phương pháp bổ sung cho nhau như vậy việc hình thành kiến thức cho học sinh một cách tích cực, có hiệu quả.(học nhóm, đàm thoại, giảng giải vấn đáp, đồng thời kiểm tra đánh giá kết quả ngay thời điểm đón nội dung đó).

Ví dụ: Để hình thành kiến thức mới hoặc luyện tập thực hành. Khi giáo viên đưa ra yêu cầu bằng hình thức nào cũng vậy. Yêu cầu học sinh xác định yêu cầu bài, hướng giải quyết. Theo các bước một học sinh trả lời, học sinh khác nhận xét, học sinh khác bổ sung thống nhất. Một vài học sinh nhắc lại (giáo viên đóng vai trò trọng tài) và yêu cầu học sinh nhắc lại giáo viên chốt kiến thức có thể ghi những nội dung chính lên bảng từng ý một đến khi hình thành kết nội dung bài. Tiến hành như vậy thì giáo viên vừa hình thành được kiến thức đồng thời đánh giá ngay được sự nắm chắc kiến thức của các em.

Do đó để quản lý giờ lên lớp và đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên được tốt, tôi đã:

- Xây dựng tiêu chuẩn giờ lên lớp theo tiêu chuẩn đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn. Tuy nhiên phải biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo đối với hình thức giáo dục và học tập cụ thể của nhà trường sao cho kích thích được tính tự giác và nhu cầu lĩnh hội vốn kiến thức, vốn hiểu biết, lòng say mê tìm tòi của học sinh.

- Hiệu trưởng cần phổ biến nội dung cơ bản của tiêu chuẩn giờ lên lớp để mỗi giáo viên đều nắm được. Đó là:

- + Giáo viên đảm bảo yêu cầu kiến thức cơ bản, chính xác sao cho học sinh nắm được kiến thức cơ bản nhất của bài học.

- + Phương pháp phù hợp với bài dạy.

- + Sử dụng đồ dùng dạy học như thế nào để có hiệu quả cao nhất.

- + Phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo, hứng thú học tập của học sinh ở cả ba đối tượng: hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

- + Tùy bài mà học sinh được: Tự rút ra bài học, được hướng dẫn kỹ năng, thực hành, được trải nghiệm, được liên hệ thực tế cuộc sống, được mở rộng kiến thức ...

Ví dụ: Môn Tập đọc chú trọng cho học sinh rèn đọc đúng, đọc diễn cảm và cảm thụ bài học. Môn Khoa học chú trọng việc cho học sinh được thực hành bằng thí nghiệm, quan sát vật chất để từ đó rút ra kết luận về các hiện tượng của tự nhiên... Hoặc có bài giảng lại cho học sinh học ở sân trường, vườn trường, ngoài trời như môn Tự nhiên xã hội, hay Kỹ năng sử dụng bản đồ như môn Địa lý; Kỹ năng nói, viết diễn đạt ý như môn tập làm văn.....

- + Trong bài giảng lời đánh giá, nhận xét học sinh cần thể hiện tôn trọng nhân cách, cho điểm chính xác, khuyến khích tư duy.

Để làm việc này, ngay từ đầu năm học, trong buổi sinh hoạt chuyên môn, Ban giám hiệu phổ biến cụ thể những yêu cầu chung về giảng dạy và những yêu cầu đặc trưng riêng của từng bộ môn.

- Tôi chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức tốt các chuyên đề về giờ lên lớp như: trao đổi về nội dung, phương pháp giảng dạy, thiết bị cần thiết trong tổ chuyên môn trước khi lên lớp. Những vấn đề mới và khó mời ban giám hiệu để trao đổi, truyền đạt kinh nghiệm cho từng giáo viên. Để việc tổ chức các chuyên đề giờ lên lớp có hiệu quả, tổ chuyên môn phải có kế hoạch và các hình thức tổ chức chuyên đề dự định cho cả năm học, chọn lựa đề tài thiết thực với tình hình cụ thể của nhà trường và xu hướng phát triển chung của ngành giáo dục trước khi thực hiện.

- Ngoài ra tôi còn quản lý giờ lên lớp của giáo viên thông qua việc phỏng vấn học sinh, phụ huynh học sinh và với cả đồng nghiệp, xem xét kết quả học tập của học sinh qua các giờ dự.

- Vấn đề cần thay đổi ở người giáo viên là phải từ bỏ lối dạy “nhồi nhét”, lối truyền thụ “áp đặt” một chiều, cần tổ chức hoạt động học nhằm phát huy tư duy sáng tạo và năng lực tự học, tạo ra năng lực và thói quen học suốt đời của học sinh, đó chính là dạy cách học cho học sinh.

3.5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn:

Tổ chuyên môn là một tổ chức quan trọng nhất, đảm nhận chức năng thực thi nhiệm vụ chuyên môn - nhiệm vụ chính của một nhà trường.

Tổ chuyên môn có vai trò tích cực là một khối gắn gũi nhất, sát sao nhất giúp đỡ nhau cả về vật chất, tinh thần, tình cảm và chuyên môn. Vì vậy, việc tổ chức tốt hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn sẽ góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

** Để tổ chuyên môn phát huy hết khả năng, vai trò của mình trong việc xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chúng ta cần:*

- Lựa chọn tổ trưởng chuyên môn: Người đảm nhận chức vụ tổ trưởng chuyên môn phải là giáo viên giỏi, có điều kiện về thời gian, có năng lực tập hợp, lãnh đạo, có uy tín và được đồng nghiệp tin yêu.

- Bên cạnh đó, việc bố trí, sắp xếp phân công các thành viên trong tổ cũng cần phải cân nhắc sao cho hợp lí: mỗi tổ cần bố trí sao cho có già, có trẻ, có người giỏi chuyên môn, có người chuyên môn chưa giỏi.

- BGH cần giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn, đặc biệt là đồng chí tổ trưởng phải cùng chịu trách nhiệm với BGH nhà trường về chất lượng đội ngũ cũng như chất lượng học sinh về mọi mặt.

- Lịch sinh hoạt chuyên môn phải được quy định cụ thể, rõ ràng. Thế nên, ngay từ đầu năm học, việc lập kế hoạch chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn được nhà trường hết sức chú trọng. căn cứ vào nhiệm vụ năm học của các cấp, chúng tôi lập kế hoạch chỉ đạo hoạt động này dựa trên thực trạng của đội ngũ giáo viên. Kế hoạch phải đạt được các yêu cầu sau:

+ 100% giáo viên tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chuyên môn dưới mọi hình thức. Kế hoạch chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn rõ ràng, cụ thể, công khai tới tập thể hội đồng sư phạm từ khi học nhiệm vụ chuyên môn đầu năm học. Yêu cầu mỗi tổ khối, sinh hoạt chuyên môn định kỳ vào chiều thứ sáu hàng tuần, thời lượng 80 phút/buổi (*từ 17 giờ 10 phút đến 18 giờ 30 phút*).

+ Ngoài sinh hoạt chuyên môn định kỳ, mỗi giáo viên cần tham gia đầy đủ, nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn đột xuất khác như: dự chuyên đề, tập huấn chuyên môn, các kỳ thi, hội thi...theo yêu cầu của nhà trường với mục đích nâng cao chất lượng giờ dạy một cách toàn diện.

+ Nội dung sinh hoạt phải có định hướng, sáng tạo, phong phú, khoa học và phải được cải tiến.

3.5.1. Trao đổi, thảo luận những chỗ vướng mắc, những bài khó dạy trong tuần:

Đây là nội dung cơ bản của những buổi sinh hoạt chuyên môn tổ khối đã được ban giám hiệu quy định: Tổ trưởng đánh giá công tác trong tuần qua và phổ biến kế hoạch trong tuần tới. Giáo viên trong tổ cùng bàn bạc, giải quyết những vướng mắc, những kiến thức khó dạy... của các bài trong tuần tới. Cũng có thể những buổi sinh hoạt chuyên môn là những buổi thảo luận chuẩn bị cho chuyên đề, trao đổi rút kinh nghiệm về những giờ dạy mà tổ đã dự... Nội dung sinh hoạt chuyên môn thường bàn những việc sau: phát huy tính tích cực của học sinh ở phần tìm hiểu bài, phần luyện đọc, phần luyện đọc trong phần môn Tập đọc như thế nào ? Tổ chức trò chơi ra sao ? Liều lượng sử dụng hoạt cảnh ở môn Đạo đức như thế nào ? Cách khắc phục lỗi phát âm sai ở địa phương ? Hoặc mở cuộc thi Viết chữ đẹp, Đọc diễn cảm, tổ chức hoạt động nhóm như thế nào ... Đặc biệt hàng tuần đi dự giờ của giáo viên, người quản lý phải nắm bắt được những vấn đề cần trao đổi để “tham mưu” cho các tổ.

(*Ví dụ: buổi sinh hoạt chuyên môn của Tổ 3 – phụ lục 2*)

Cùng với những việc làm trên, BGH cần thường xuyên dự họp cùng các tổ chuyên môn để nắm bắt tình hình và có những đóng góp, nhắc nhở, động viên giáo viên thực hiện tốt các nhiệm vụ.

3.5.2. Tổ chức các buổi tập huấn học tập chuyên môn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường.

Trong buổi sinh hoạt chuyên môn, bên cạnh việc giáo viên trao đổi bàn bạc, giúp nhau tháo gỡ những vướng mắc, những vấn đề khó nhờ vào trình độ chuyên môn thì việc tổ chức hội thảo nghiên cứu tài liệu cũng đóng góp một phần hữu ích nâng cao chất lượng dạy và học. Việc nghiên cứu tài liệu *chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018*, việc đề cập tới các tài liệu có liên quan đến cấp học, cùng nhau giải quyết các bài tập (các vấn đề) trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên cũng thực sự cần thiết. Vấn đề là phải lựa chọn những nội dung bồi dưỡng nào đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng giáo viên phù hợp với từng giai đoạn trong năm học, đúng với ý đồ chỉ đạo chuyên môn của nhà trường là việc làm quan trọng. Chính vì thế tôi cũng giao cho tổ chuyên môn tìm và nghiên cứu những kho tư liệu quý trên hệ thống internet, các trang Web của ngành - Đó là những nguồn tư liệu tham khảo quý giá, bổ ích giúp cho mỗi giáo viên tự học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, hiệu quả giờ dạy từng bước được nâng lên rõ rệt.

Ví dụ: Tìm hiểu CTGDPT 2018: Môn Tiếng Việt

- Mục tiêu:

- + Hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu
- + Bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở tất cả các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe với mức độ căn bản.

+ Phát triển năng lực văn học so với chương trình Tiếng Việt năm 2000 thì CTGDPT 2018 ngoài việc chú trọng giúp học sinh phát triển năng lực ngôn ngữ với các thức hiệu quả hơn còn nhằm đến giúp học sinh phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung.

- Nội dung: Chương trình Tiếng Việt 2018 vẫn kế thừa những nội dung cơ bản về Tiếng Việt trong chương trình hiện hành nhưng các kiến thức này được tổ chức lại theo hệ thống yêu cầu cần đạt gắn với các kỹ năng đọc, viết, nói, nghe của chương trình mới.

Một điểm nổi bật là: chương trình thiết kế theo cách thuận lợi cho việc lồng ghép, tích hợp kiến thức Tiếng Việt vào quá trình dạy đọc, viết, nói, nghe như: đọc sách, báo, truyện, trong tiết đọc sách báo; viết lời giới thiệu hay lời yêu thương với sản phẩm của mình trong tiết đọc sách thư viện sáng tạo; chia sẻ với các bạn những điều mà mình biết trong tiết góc sáng tạo, nghe và chia sẻ trong các tiết học.

* Hơn nữa, từ năm học 2014-2015 đến nay, thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT nhà trường đã thực hiện thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 *Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học*; thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 *sửa đổi một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo TT 30/2014 của Bộ GD&ĐT*. Đến năm học này, từ tháng 10/2020 thực hiện thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học. Vậy nên việc giúp giáo viên áp dụng thông tư này vào chữa bài, nhận xét, đánh giá học sinh trên lớp, trong sổ sách của cô, vở của học sinh ... thay thế cho điểm thường xuyên bằng lời nhận xét cụ thể mà cô động, tránh chung chung, rườm rà mà súc tích, nhắc nhở khéo léo mà động viên, khích lệ học sinh... Chính vì thế, trong buổi SHCM tôi yêu cầu tổ khối nghiên cứu TT 27.

*** *Đọc và nghiên cứu thông tư 27/2020 BGDĐT.***

- Nhận xét HS chủ yếu bằng lời. Chỉ nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi thật cần thiết.

- Ra đề kiểm tra định kì theo 3 mức độ.

- Được chấm điểm trong bài kiểm tra định kì.

- Đánh giá HS vào cuối năm học theo 4 mức(thêm mức HTXS)

- Không được phê bình học sinh trước lớp

Trong buổi sinh hoạt chuyên môn, mọi thành viên trong tổ cùng trao đổi, bàn bạc, giúp nhau cùng tháo gỡ, vướng mắc về chuyên môn, bổ sung kiến thức cần thiết cũng như định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức giờ dạy sao cho hiệu quả hơn mà nhất là việc nhận xét, đánh giá học sinh theo TT 27 sao cho đúng, chính xác.

Thực tế cho thấy, nhiều giáo viên chuyên môn yếu không phải do năng lực hạn chế mà là do họ thiếu thông tin về xã hội cũng như về nghề nghiệp. Vì vậy mà trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, bên cạnh việc trang bị các kiến thức về nội dung, phương pháp dạy học cần giúp cho giáo viên được nắm bắt, cập nhật những thông tin cần thiết có liên quan. Chẳng hạn như giúp cho giáo viên thấy được yêu cầu đòi hỏi của xã hội, của người học hiện nay là gì? Người giáo viên cần phải đạt được những tiêu chuẩn gì? Nhà trường đã tổ chức hội thảo các chuyên đề: Ứng dụng CNTT, tập huấn Đánh giá học sinh theo TT 27/2020TTT-BGD&ĐT, tập huấn ra đề kiểm tra theo TT 27/2020-BGD&ĐT, tập huấn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thiết kế bài giảng E-learning, Tập huấn dạy học giáo dục STEM ... Thông qua đó giáo viên được trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.(*Ảnh phụ lục 3*).

Đồng thời, để đáp ứng một nhiệm vụ quan trọng của năm học là tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục thì việc đẩy mạnh Ứng dụng CNTT nhằm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh và giáo viên, đồng thời tích hợp CNTT vào từng môn học là vô cùng quan trọng và cần thiết. Song song với việc yêu cầu giáo viên thực hiện kế hoạch bài học bằng máy tính, tôi khuyến khích giáo viên sử dụng máy chiếu trong giờ dạy bởi nó là phương tiện hỗ trợ cung cấp kênh hình với nhiều hình ảnh sinh động, âm thanh, video hữu ích mà không phải mang vác nhiều tranh ảnh, bảng phụ, máy móc thiết bị khác. Sử dụng CNTT với nhiều phần mềm tiện ích là công cụ hỗ trợ đắc lực cho giáo viên trong mỗi giờ dạy. Chính vì thế nhiều đồng chí đã có những giờ dạy hay, hấp dẫn, cuốn hút học sinh hơn, nhiều giờ dạy đạt hiệu quả cao hơn. Cụ thể: môn Tiếng Việt Lớp 1, Chủ đề ước mơ, Bài 16: Yết – iết, Uốt – Uớt(*cô giáo Hoàng Yến Minh*) đã đạt giải Nhất trong hội thi Giáo viên giỏi cấp Huyện. Môn Tiếng Việt, phân môn LTVC: Tiết 2 (Tuần 29) - Ôn tập về dấu câu (Dấu chấm, chấm hỏi, chấm than) (*Cô giáo Nguyễn Thúy Huệ*) dạy chuyên đề cấp Huyện lồng ghép STEM đã tạo ra sản phẩm ĐDDH hiệu quả, đẹp mắt.

3.5.3. Tổ chức hiệu quả các tiết chuyên đề:

Trong chỉ đạo chuyên môn dạy học, việc tổ chức các tiết chuyên đề là rất cần thiết. Bởi thông qua đó, giáo viên được chứng kiến tiết dạy cụ thể, được trao đổi, rút kinh nghiệm về tiết dạy, cùng nhau tháo gỡ những điều còn vướng mắc. Đồng thời qua đó còn giúp cho toàn thể giáo viên trong trường có dịp so sánh, đối chiếu với bản thân xem mình còn yếu mặt nào, cần học hỏi đồng nghiệp và cần điều chỉnh những gì. Chính vì thế ngay từ đầu năm học, tôi yêu cầu các tổ khối trao đổi, bàn bạc lựa chọn nội dung cần tháo gỡ, giải quyết. Các tổ khối đề xuất xây dựng nội dung gì? Cần tổ chức dạy bài nào? Để cùng thống nhất cách dạy bài đó. Sau đó căn cứ vào khung chương trình, thời khóa biểu, tôi đã xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề (*Phụ lục 1*).

* **Kế hoạch tổng thể** này của nhà trường sẽ được cụ thể hóa trong từng tuần từng tháng của năm học, yêu cầu các tổ khối thực hiện theo đúng kế hoạch.

Như vậy muốn xây dựng, bồi dưỡng nâng cao được chất lượng đội ngũ giáo viên thì trước hết người cán bộ quản lý phải xây dựng được kế hoạch, trong đó đặc biệt lưu ý tới việc phân loại về năng lực giảng dạy của từng giáo viên để nắm bắt điểm mạnh, điểm yếu của từng người và giao việc cho phù hợp.

Ví dụ: Đồng chí *Vũ Thị Huyền* là giáo viên trẻ mới ra trường, nhiệt tình, năng nổ, được đào tạo chuẩn, có kiến thức nhưng chưa có kinh nghiệm về

phương pháp truyền thụ tri thức cho học sinh nên cần được tập trung bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giờ dạy.

Ngược lại đồng chí *Nguyễn Thị Thu Hằng, Trần Thị Thúy, Nguyễn Thị Chín* là những giáo viên giỏi nhiều năm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng nhưng việc sử dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế nên cần được bồi dưỡng, học tập để nâng cao kiến thức về CNTT cập nhật với thực tế. Mặt khác tôi thường xuyên dự giờ thăm lớp, có những đóng góp chân tình và động viên các đồng chí đó tích cực dự giờ đồng nghiệp để vừa học hỏi về phương pháp giảng dạy, vừa học về nghiệp vụ sư phạm của đồng nghiệp. Các đồng chí: *Trần Thị Ngọc Ánh, Phạm Ngọc Hoa, Hoàng Yến Minh ...* là những giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm vững vàng, sử dụng thành thạo CNTT được phân công đều vào các tổ để có điều kiện kèm cặp đồng nghiệp và phát huy năng lực sở trường của mình.

Để làm được việc trên có hiệu quả, trước hết Ban giám hiệu phải tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và phải gây được niềm tin với giáo viên. Các thành viên trong Ban giám hiệu phải có quan điểm nhất quán về việc xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đặc biệt là giáo viên giỏi, phải coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm trong nhà trường.

Các tiết chuyên đề chỉ có tác dụng tích cực khi nó được thực hiện thành công, còn không sẽ chỉ là tốn công, vô ích thậm chí còn phản tác dụng. Để các tiết chuyên đề đạt hiệu quả cao thì khi tổ chức mỗi chuyên đề cần lưu ý:

+ Phải biết lựa chọn nội dung chuyên đề.

Mặc dù đã chỉ đạo các tổ có xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề dạy học nhưng điều quan trọng là chúng ta cần phải có sự chỉ đạo lựa chọn nội dung chuyên đề và thời điểm tổ chức cho thích hợp. Đồng thời cần phải chủ động tổ chức những chuyên đề cho phù hợp với nhu cầu thực tế của nhà trường, không nên quá lệ thuộc, trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp trên.

Chẳng hạn: Giáo viên của trường vướng mắc rất nhiều trong việc tổ chức các tiết hoạt động tập thể có nội dung: tổ chức sinh hoạt Sao nhi đồng tự quản, Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt Chi đội, giáo dục kỹ năng sống thì nhà trường cần tổ chức các chuyên đề.

+ Lựa chọn người thực hiện chuyên đề:

Có một số người quan niệm, khi thực hiện chuyên đề cần giao cho những giáo viên giỏi thực hiện. Nhưng nếu chúng ta cứ gáo cho giáo viên giỏi thực hiện các chuyên đề thì những giáo viên có chuyên môn thấp hơn sẽ có suy nghĩ

đó là họ giỏi họ làm được vậy còn mình thì không thể làm được. Tuy nhiên, chúng ta biết rằng mỗi người đều có một điểm mạnh, điểm chưa mạnh, chúng ta cần phải nắm bắt được và phải biết khai thác những điểm mạnh đó của họ.

Vì vậy cần tạo điều kiện cho các thành viên trong tổ chuyên môn đăng ký thực hiện môn (phân môn) mà mình thích nhất. Như thế kết quả của việc thực hiện chuyên đề mới tốt được.

+ *Xây dựng giáo án cho các tiết chuyên đề:*

Với mỗi tiết chuyên đề đều phải có sự định hướng rõ ràng. Tổ chức chuyên đề này nhằm mục đích gì, tháo gỡ những vướng mắc gì trong việc giảng dạy của giáo viên hiện tại của trường. Điều đó phải thể hiện trong kế hoạch bài dạy của các tiết chuyên đề. Do đó tất cả các tiết chuyên đề phải được xây dựng giáo án một cách kỹ lưỡng.

+ *Tổ chức tốt khâu rút kinh nghiệm sau mỗi tiết chuyên đề:*

Tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi giờ dạy chuyên đề là khâu then chốt quyết định hướng chỉ đạo triển khai vào thực tế giảng dạy. Ở khâu này, người quản lý phải khéo léo điều hành sao cho các thành viên tham dự mạnh dạn phân tích, “mổ xẻ” về những ưu, nhược điểm của tiết dạy, mạnh dạn đề xuất, trao đổi những vấn đề mà họ còn băn khoăn vướng mắc trong quá trình giảng dạy. Trong khâu này, đòi hỏi người quản lý phải là người cuối cùng có những quyết định chính xác về những điểm mạnh cần phát huy, điểm hạn chế cần khắc phục, đồng thời chỉ ra những định hướng thực hiện và phải có những câu trả lời sát hợp trước những câu hỏi của giáo viên.

3.5.4. Tổ chức nghiên cứu làm đồ dùng dạy học.

Vấn đề đổi mới thiết bị đồ dùng dạy học được đặt ra đồng bộ với việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa các môn học. Chính vì vậy, sau mỗi đợt, chúng tôi thường dành thời gian để nghiên cứu kỹ lưỡng, tìm hiểu chi tiết về từng bộ đồ dùng sử dụng như thế nào, vào bài nào, đối với khối lớp nào? Bài nào cần dạy bằng đồ dùng? Nếu thiếu trong bộ thiết bị chúng tôi cho giáo viên nghiên cứu rồi tổ chức cho các khối lớp tự làm. Nhất là việc tổ chức các hoạt động STEM trong các môn học Toán, Ngoại ngữ, Công nghệ, Khoa học(Lớp 4,5),.. đã đem lại hiệu quả cao trong mỗi giờ dạy; học sinh hứng thú, tích cực học tập, làm ra những sản phẩm phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài học. Giáo viên yêu thích, say mê với những đồ dùng mình làm ra. Từ đó, giúp giáo viên không còn ngại mỗi khi phải làm đồ dùng dạy học.

Việc chỉ đạo giáo viên sử dụng và làm đồ dùng dạy học đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Chất lượng đội ngũ ngày càng củng cố và nâng cao. Hầu hết giáo

viên khi lên lớp đều tự tin và có phương pháp dạy học phù hợp, đảm bảo chất lượng; đã ý thức được nhiệm vụ của bản thân và dần dần có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp và năng động.

3.5.5. Chú trọng đến việc thăm lớp, dự giờ của Ban giám hiệu cũng như của giáo viên:

*** Đối với giáo viên:**

- Cần động viên và giao chỉ tiêu cho giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất là 1 tiết/ tuần. Khi dự giờ đồng nghiệp cũng không nên quá nặng về đánh giá xếp loại tiết dạy mà điều quan trọng là nên tập trung vào việc tìm hiểu xem đồng nghiệp của mình đã có những điểm mới, sáng tạo nào, những vấn đề nào cần rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp. Làm như vậy thì người đến dự giờ cũng đỡ ngại khi nhận xét rút kinh nghiệm cho bạn và người được dự giờ cũng không ngần ngại mỗi khi có người đề nghị xin dự giờ.

- Ngoài việc dự giờ đồng nghiệp trong trường, để giáo viên có tầm nhìn xa hơn, cũng cần tổ chức cho giáo viên của trường đi học tập kinh nghiệm giảng dạy và giao lưu với các trường xuất sắc trong Huyện, Thành phố

*** Đối với Ban giám hiệu:**

Dự giờ thăm lớp là một hình thức giúp người quản lý nắm bắt được chất lượng giảng dạy của từng giáo viên và chất lượng học tập của học sinh ở từng thời kì để từ đó góp ý kiến, có biện pháp phù hợp bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực sư phạm cho từng giáo viên.

Khi dự giờ, không chỉ quan tâm tới giờ dạy của giáo viên mà cần quan sát, xem xét tới nhiều vấn đề khác của lớp học để làm sao sau khi dự giờ không chỉ trao đổi về tiết dạy mà còn có thể trao đổi với giáo viên cả về công tác chủ nhiệm và các cách thức tổ chức, bố trí lớp học...

3.6. Khuyến khích giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua, động viên khen thưởng kịp thời:

Để khuyến khích giáo viên tích cực học tập nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn thì công tác thi đua, khen thưởng là một việc làm không thể thiếu được trong bất cứ một tổ chức nào. Nếu khen, chê đúng người, đúng việc sẽ có tác dụng kích thích sự cố gắng vươn lên của mỗi người và tập thể. Để nâng cao chất lượng dạy học, Ban giám hiệu kết hợp với công đoàn nhà trường phát động giáo viên hưởng ứng tốt các phong trào thi đua của trường. Ban thi đua nhà trường động viên, giao nhiệm vụ cho mỗi thành viên mạnh dạn đăng kí phấn đấu đạt danh hiệu giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp. Đồng thời theo dõi, đánh giá kết quả thi đua của giáo viên đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác.

Sau mỗi đợt thi đua, Ban giám hiệu, công đoàn nhà trường phối hợp với Hội cha mẹ học sinh biểu dương, khen thưởng kịp thời giáo viên có thành tích xuất sắc, có sự cố gắng nỗ lực trong công tác. Mức thưởng mỗi đồng chí loại A: 70.000 đồng, loại B: 50.000 đồng. Đối với mỗi đồng chí đạt giáo viên giỏi cấp Huyện: 100.000 đồng, cấp Thành phố 150.000 đồng. Mỗi học liệu điện tử, mỗi bài giảng E - learning đạt giải A: 100.000 đồng, loại B: 70.000 đồng. Số tiền thưởng tuy còn khiêm tốn nhưng cũng đã động viên được tinh thần, ý thức trách nhiệm của mỗi giáo viên khi đứng trên bục giảng.

* Bên cạnh đó nhân rộng điển hình giáo viên giỏi là việc làm không thể thiếu được trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong nhà trường.

Có thể nói, trong sự nghiệp dạy học của mỗi giáo viên, danh hiệu lớn nhất mà mỗi người đều muốn vươn tới đó là "*giáo viên giỏi*". Một tâm lý phổ biến là ai cũng muốn khẳng định mình qua các cuộc thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

Song điều cơ bản của việc làm này không phải là danh hiệu, thành tích đạt được mà là tác dụng tích cực của nó đối với việc nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên.

Vì vậy, hàng năm, cần tổ chức các chuyên đề, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Từ kết quả Hội thi cấp trường, tuyển chọn giáo viên dự thi cấp Huyện, cấp Thành phố.

Với sự chỉ đạo sát sao và đúng hướng của ban giám hiệu, phong trào thi đua dạy tốt của trường diễn ra sôi nổi, năng lực chuyên môn của giáo viên được nâng lên rõ rệt và nhiều giáo viên luôn có ý thức học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau. Điều đó đã có tác dụng rất lớn đến việc nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Qua thời gian thực hiện, áp dụng một số biện pháp đã trình bày ở trên vào công tác "*Bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trường tiểu học*" đến nay nhà trường đã đạt được một số kết quả sau:

*** Kết quả các hoạt động giáo dục văn hóa năm học 2022 - 2023:**

1. Với giáo viên:

Danh hiệu	Tổng số	Giải				Tỉ lệ %
		Nhất	Nhì	Ba	KK	
GVG cấp trường	7	2	3	2	0	100

2. Với học sinh:

*** Kết quả thống kê học kì I (Năm học 2022 - 2023)**

Tổng số học sinh: 530 - Tổng số HSDG: 530, gồm:

+ Kết quả học tập:

Môn học	Số HS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
T. Việt	528	245	46,4	283	53,6	0	0
Toán	528	329	62,3	196	37,2	3	0,5
Khoa học	229	170	74	59	26	0	0
LS&ĐL	229	101	44	128	56	0	0
T. Anh	528	304	57,5	224	42,5	0	0
Tin học	101	52	51,5	49	49,5	0	0
Công nghệ	101	50	49,5	51	55,5	0	0

+ Về năng lực:

1. Năng lực chung	Số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tự phục vụ, tự quản (Tự chủ và tự học)	528	379	71,8	149	29,2	0	0
Hợp tác (Giao tiếp và hợp tác)	528	362	68,5	166	31,5	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề (Giải quyết vấn đề và sáng tạo)	528	318	60,2	210	39,8	0	0
2. Năng lực đặc thù (K1, 2, 3)							
Ngôn ngữ	299	166	55,5	133	45,5	0	0
Tính toán	299	192	64,2	107	35,8	0	0
Khoa học	299	173	57,9	126	42,1	0	0
Thẩm mỹ	299	180	60	119	40	0	0
Thể chất	299	203	67,9	96	32,1	0	0

Công nghệ	101	50	49,5	51	55,5	0	0
Tin học	101	52	51,5	49	49,5	0	0

+ Về phẩm chất:

	Số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1. Khối 1,2,3							
Yêu nước	299	254	85	45	15	0	0
Nhân ái	299	243	81,2	56	18,8	0	0
Chăm chỉ	299	201	67,2	98	33,8	0	0
Trung thực	299	232	77,6	60	23,4	0	0
Trách nhiệm	299	230	77	69	23	0	0
2. Khối 4,5							
Chăm học, chăm làm	229	162	70,7	67	29,3	0	0
Tự tin, trách nhiệm	229	176	76,8	53	23,2	0	0
Trung thực, kỉ luật	229	191	83,4	38	17,6	0	0
Đoàn kết, yêu thương	229	202	88,2	27	11,8	0	0

100% các lớp nghiêm túc chỉ đạo phong trào VSCĐ, đưa VSCĐ vào đánh giá thi đua. BGH có kế hoạch chỉ đạo hàng tháng, học kì, cả năm về VSCĐ. Toàn trường 16/16 lớp đạt VSCĐ học kỳ I. Nhà trường đã tổ chức *triển lãm bài thi viết đẹp tại lớp, trường*.

*** Mặt bằng kiến thức và nhận thức mọi mặt của giáo viên được nâng lên rõ rệt. Trình độ tay nghề khá đồng đều.**

Một điều đáng mừng nữa là một phần lớn giáo viên có tư tưởng tích cực: luôn phấn đấu vươn lên để đạt kết quả cao hơn, xóa được tư tưởng bình quân chủ nghĩa.

Cái được lớn nhất là các thầy cô giáo và nhà trường đang chiếm lĩnh được lòng tin của đông đảo quần chúng nhân dân địa phương và khu vực.

PHẦN C : KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Giáo viên là nhân tố quyết định hiệu quả của quá trình dạy học. Trình độ năng lực nghiệp vụ sư phạm của giáo viên tác động trực tiếp tới chất lượng của quá trình giáo dục. Vì vậy muốn nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của

toàn bộ hệ thống giáo dục thì trước tiên phải thường xuyên quan tâm tới việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

Trong năm học vừa qua, bằng những việc làm cụ thể trong việc chỉ đạo quản lý công tác chuyên môn của nhà trường, tôi đã đúc kết cho mình một số biện pháp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên tiểu học. Tuy đã thu được những kết quả đáng kể phần nào đã động viên khích lệ được sự cố gắng phấn đấu vươn lên của đội ngũ giáo viên và sự phấn khởi hăng say học tập của học sinh. Nhưng trước yêu cầu ngày càng cao của xã hội với công tác giáo dục thì mọi đòi hỏi đang ở phía trước. Người quản lý giáo dục cần phải tiếp tục làm tốt mọi công việc của mình để tiếp tục hoàn thành công trình của mình mà chúng tôi cần ***nghiên cứu và thực hiện*** một số việc sau:

- Có kế hoạch bồi dưỡng cụ thể và thực hiện nghiêm túc từng bước kế hoạch một cách đều đặn khoa học.

- Tổ chức và sinh hoạt Tổ chuyên môn thật nghiêm túc hiệu quả và có chất lượng thực sự. Tránh tổ chức chung chung, hình thức.

- Tích cực tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp để giáo viên có điều kiện học hỏi và rèn luyện tay nghề cho bản thân.

- Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi nâng chất lượng đội ngũ lên cao hơn, tạo điều kiện tốt nhất để các đồng chí được rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề của mình.

- Có quan hệ rộng rãi với các ban ngành đoàn thể. Tranh thủ sự giúp đỡ của Hội cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và các đoàn thể, cấp trên, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Đảm bảo tìm nguồn kinh phí chính đáng đầu tư cho hoạt động chuyên môn và công tác tự bồi dưỡng. Động viên khen thưởng kịp thời.

2. Những kiến nghị và đề xuất:

- * ***Đối với nhà trường:*** Ban giám hiệu cùng các lực lượng cốt cán nêu cao vai trò gương mẫu tự học, tự rèn, phấn đấu vì một mục tiêu chung đó là chất lượng giáo dục; tham mưu tốt với địa phương, cấp trên, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học khuyến tài. Tuyên truyền vận động để mọi người trong cộng đồng hiểu rõ sự nghiệp giáo dục là của toàn dân.

- * ***Đối với giáo viên:*** Nêu cao ý thức tự học, tự rèn, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ nhận thức. Luôn tận tụy với nghề, tác phong sư phạm mẫu mực; mọi hành động thao tác trên lớp và trong sinh hoạt đều làm gương cho học sinh noi theo.

* ***Đơn vị cấp trên:*** Có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm. Tăng cường thêm về đồ dùng dạy học. Tạo điều kiện cho các nhà trường, nhất là trường tiểu học nguồn kinh phí chi cho hoạt động dạy và học ...

Trên đây là những kinh nghiệm bản thân tôi đã đúc rút được trong công tác quản lý. Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của Hội đồng khoa học các cấp để bản thân tôi có thêm nhiều kinh nghiệm và đề tài được ứng dụng rộng rãi vào thực tiễn.

Tôi xin cam đoan sáng kiến này do tôi thực hiện, không sao chép của người khác. Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

Người viết

Bùi Thị Ngọc Dung

